TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO LÂM** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **07**/2020/QĐST- HNGĐ	*B, ngày 06 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 254/2019/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Lưu Đức T**, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn 1, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Chị **Lê Thị T**, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn 1, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 4 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT- TANDTC-VKSNDTC- BTP ngày 06/01/2016 của Tòa án nhân dân tối cao- Viện kiểm sát nhân dân tối cao- Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh **Lưu Đức T** và chị **Lê Thị T.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Lưu Đức T và chị Lê Thị T thống nhất trình bày có hai con chung là Lưu Văn T, sinh năm 1992 và Lưu Quang M, sinh năm 1994. Nay các con chung đã trên 18 tuổi và tự lao động được, anh T và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Lưu Đức T và chị Lê Thị T tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lưu Đức T phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí sơ thẩm anh T đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0019442 ngày 09/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng, hoàn trả lại cho anh T số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Lâm Đồng;
-VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Đương sự;
- VKSND huyện Bảo Lâm;
- UBND xã Đ, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)
Nguyễn Thị Bích Thủy